

Đông-Pháp-Thời-Báo

ABONNEMENTS
Indochine Union postale
Un an. 8500 Un an. 10500
Six mois 5 00 Six mois 6 00
Annouces Légales
050 la ligne de 6 points sur justification de 2 cécros quelle que soit la page.
Annouces Commerciales
On traite à forfait

NĂM THỨ NHƯT SỐ 25

NGÀY THỨ SÁU

6 JUILLET 1923

Tổng-lý kiêm Chủ-bút:
NGUYỄN-KIM-DINH

LE COURRIER INDOCHINOIS

報時法東

MỖI TUẦN XUẤT BẢN 3 LẦN

NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SÁU

BAO QUẢN

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N° 1207

51, đường Mac-Mahon, 51

SAIGON

Dây thép nối (Téléphone)

SỐ: 324

GIÁ BÁN

Đông-Pháp Ngoại-Quốc

Một năm. 8500 Một năm. 10500

Nửa năm 5 00 Sáu tháng 6 00

Mua báo phải trả tiền trước

Thư và Mandat để gửi cho

M. Nguyễn-Kim-Dinh.

Đạo báo về việc bán báo lấy tiền từ xa thường nghỉ trước.

MINH GIẢI CHỦ TÂM

Vì lòng chúng tôi muốn cho quốc-văn ta mau tiến phát, mà cũng vì trong chương-trình của bản báo có ghi một khoản thuộc về to-diểm quốc-văn, nên trong số 22 ngày 29 juin 1923 chúng tôi mới đăng một bài xã-thuyết mà thuật-sơ một ít điều của Nam-kỳ Khuyển-học hồi đương tình hoặc đã làm, rồi chúng tôi lại gọi kêu đồng-nghịp chư qui hữu mà khuyên hãy suy cứu với chúng tôi thử coi mấy điều của Hội Khuyển-học tỉnh đó có đều nào sai lầm hay không, như là bản với nhau coi bây giờ phải dùng phương pháp nào mà dạy văn Annam cho người ta học cho mau cho dễ.

Chúng tôi viết bài « Lời ngỏ cùng ai » chủ-tâm của chúng tôi là quyết khuyên khích đồng-nghịp chư qui-hữu chịu khó hiệp lực chúng tôi mà nghị luận đồng-giải quyết cái vấn đề « dạy văn Annam » là một vấn đề rất khó, nghe nói bản tri-sự hội Khuyển-học chưa biết sao mà nhưê định, chờ chúng tôi chẳng hề có ý bao hiểm chiếc bản một vị nào. Thiết vì chúng tôi muốn cho chương-trình của bản báo, mau công hiệu nên hệ luận về quốc-văn thì bài của chúng tôi nghe dường như nóng nảy, nhưng mà chúng tôi nghĩ vấn đề quốc-văn là vấn đề nghe không được vui, nếu chúng tôi dùng lời nhỏ nhẹ nghe xui-lợ thì sợ e đồng-nghịp chư qui hữu đọc rồi bỏ qua, dường ấy bài luận đã không công hiệu được, mà vấn đề quốc-văn cũng không giải quyết được. Đã vậy mà trong đạo viết báo nếu khảo cứu thì mới hóa huân mà tỏ bày, chứ nếu lời muốn khuyên thì tự nhiên ý phải khích.

Chúng tôi đăng bài « Lời ngỏ cùng ai » rồi, thì chúng tôi cũng biết chắc thế nào đồng-nghịp chư qui hữu cũng hưởng ứng. Thiết quá trong báo L. T. T. V. ngày 3 juillet 1923 có đồng-nghịp-hữu Trung-Trực Tiên-

sanh ứng đối. Chúng tôi lấy làm vui lòng mà xem bài trả lời, mà chúng tôi xem hết rồi chúng tôi lấy làm tiếc vì đồng-nghịp-hữu không rõ chủ-tâm của chúng tôi, tưởng chúng tôi chiếc bản riêng cho đồng-nghịp hữu nên cốt biện giải lòng nhiệt thành của mình đối với quốc-văn mà thôi; chờ không nghị-luận nghiên-cứu coi bây giờ phải dùng phương pháp nào mà làm cho chữ quốc-ngữ được thành quốc-văn và làm cho quốc-văn ta càng thêm đẹp đẻ, càng thêm thông dụng.

Có lẽ trong bài xã-thuyết của chúng tôi thì chúng tôi là những ý đại khái mà thôi, chứ không nói cho hết lời nên đồng-nghịp qui hữu chưa rõ chủ-hướng của chúng tôi được. Vậy chúng tôi tưởng cũng nên nhưê dịp này mà nhắc cho rõ ràng lại rằng chúng tôi khuyên đồng-nghịp chư qui hữu vui lòng mà nghiên-cứu cho tường tận thử coi bây giờ:

1° Phải dùng phương pháp nào mà làm cho đồng-bang ta trong ba Kỳ viết chữ quốc-ngữ giống nhau một điệu.

2° Phải dùng cách thức nào dạy văn Annam.

Chúng tôi muốn hai điều đó mà thôi. Chúng tôi xin lặp lại một lần nữa rằng chúng tôi hỏi đây là vì chúng tôi muốn cho trong nước ta có được một nền quốc-văn cũng như mấy nước khác và muốn cho quốc-văn của ta được đẹp đẻ hoàn-toàn, nên khuyên đồng-nghịp chư qui hữu hiệp nhau mà nghiên cứu phương pháp để thiết hành cho mau, chứ không phải chúng tôi muốn kêu ghẹo hay là muốn văn nạn. Vậy nếu đồng-nghịp chư qui hữu vui lòng nghị luận hai câu chúng tôi hỏi trên đó thì chúng tôi lấy làm may mắn mà những người mến quốc-văn cũng là may mắn lắm.

Đ. P. T. B.

VĂN UYÊN

TẶNG ÔNG NGUYỄN-TRƯỜNG-THO

Thông-phân biệt hạng tại đình quan n Đốc-ly Thành-phố Saigon mới đăng Chánh-phủ-gia-phong trước hăm Tri-huyền.
Trời cao dân phụ đứng lòng thành,
Tri-huyền thăng dăng rất toại danh;
Nhà Nguyễn xuê xanguen Phiệt-Duyệt;
Giỏ mai rục rỏ giải trăm anh;
Cội nhân bồi đắp ba đời trước,
Luật pháp ôn nhuân một chữ thanh;
Công cang bấy lâu rày rõ mặt,
Tiếng lành sáu tỉnh tiếng đồn inh.

Linh-Xuyên -- Hồ-buê-Dăng

HỮU

Mừng ông Phan Thọ văn đồng triều,
Tước Huyện-hàm-quan bản đã biếu;
Hơn hơ hoa đua bày sắc đẹp,
Bỏ mừng trẻ hát giọng tiên thiều;
Tướng công đạo-bồi, công nên nung,
Mà chức gia phong, chức dăng kêu;
Rạng vẻ phong văn đình Đốc-ly,
Tức đây ngon gió thổi đến kiên.

Long-Giang, P. T. T.

Như ông giúp nước làm công trình,
Tri huyện hàm quan đã toại danh;
Giỏi mao Khổng-Dung lồng gió mát,
Cang cầm Á-pbi dăng đêm thanh;
Nước non chủ phụ trang đạo bát,
Trăm hốt tiếng chữ bậc tuần anh;
Quả sớm Cầm-La vui đã thế,
Muôn mông Khương-Từ cũng là vinh

Bồng-Dinh

Kính đề

LO ĐỒI

At đầu dăm giờ mỗi sáu chẳng?
Nin năm không an phải hờ rằng;
Núi sợ sương sa đầu rắp trở,
Sông lo gió tạt mặt cang nhai;
Chợ Chà láng tối dăng thêm chet,
Nấm-Bác trông về lệ khó ngăn;
Thương mãi càn-quyền người năm chet;
Gở hương kéo đề tiếng chơ rằng:

Nguyễn-dăng-Giàu.

THẾ TỤC NHÂN ĐAM BIẾT SAO LÀ CHƠN ĐẢ

Làm người ai cũng có lãnh linh xiao,
Kể đời: « Là không kìa! nghe đồn thầy
Tức-Sang là khôn lắm, sao lại làm kẻ
Hiệu-nhơn? » Ấy là: Từ-vàng cứ lấy
lông thiệt của mình mà suy, còn kẻ
Hiệu-nhơn nó có đối cũng thế nó.

Còn chuyện bên Đại-Pháp có một
ông-già kia có một con ngựa tốt lắm,
đã tốt mà lại hay, có tên gọi là ngựa
quá, này ngựa hoài mà ông già ấy
không bán. Tạng quá anh ta dùng để
bắt cho dăng con ngựa mới nghe. Cứ
theo rình-rập độ-dầu đó hoài, thì ngựa
đang tin ông-già rồi ngựa đi xa, anh
ta mới dón nơi truân vân, chờ ông
già cởi ngựa gần tới, thì anh ta nắm
giữa đường làm bộ thăm thiết rên la,
Ông-già từ nơi thấy vậy động lòng,
ông ngựa hỏi thăm, tình cứu người
làm phúc, anh ta làm bộ như gần chết;
ông-già nghĩ giữa rừng không nhà cửa
ai hết không biết đâu mà chạy theo
men, bên nói với tên ấy rằng: « Chui
rên lên cởi ngựa mà về nhà, đừng
kiếm thuốc mà uống, để tôi đi bộ theo
sau ». Ông già đỡ anh ta leo lên ngựa
trước cương cho anh ta cầm, rồi anh ta
quát con ngựa một roi chạy riết. Ông
già kêu lại rằng: chú kia! dừng lại điểu;
lời không bắt con ngựa lại đâu. Tên
ấy dăng ngựa lại. Ông-già nói rằng:
« Xin chú dừng nói chuyện lại với ai
e sau có người đau thiệt mà không ai
dám cứu tôi thì chết ».

Ấy là tên trai đó nó đã mặc nó, ông-
già kia cứ việc thiết hoài. Và sự chơn
đã nó giống nhau, khó biết sao là chơn
đã, bởi vậy cho nên người nịnh làm
coi giống trung, người ngay làm lại
giống vạy. Phàm làm người mới
người cứ giữa lòng mình cho ngay
thiệt đầu thế tình ai đã mặc ai. Nếu
mỗi người đến ngay thiệt hết rồi, thì
còn có ai đâu là đã dối.

Nguyễn-thế-Ngọc.

HƯỚNG TRUYỀN

BÁO CỦA NGƯỜI TRUNG-HOA
LẬP TẠI PHÁP-QUỐC

Thật không ai ngờ rằng, người
Trung-Hoa có lập báo tại thành Paris.
Theo trong tờ Tinh-kỹ-báo hiệu « Y.
M. C. A. » của các học-sinh Trung-
Hoa ở Pháp-quốc ăn-hành bằng chữ
lầu, tại đường Jean-de-Beauvais N° 11,
Paris, trong số ngày 10 tháng Mars
có nói rằng: hiện nay số báo người
tàu lập tại Paris thật cả thảy là sáu
hiệu:

1° Từ Quang-Huay tạp-chi, là cơ-
quang của đảng táo-lao.
2° Từ Thiệu-niên báo (La Jeunesse)
là cơ-quang của phe dân-dăng.

3° Công-dân thông-báo (Le Journal
décaidaire de l'ouvrier) mười ngày
ra một số, phần nhiều bài luận ở báo
này thường hiệp với tờ báo của dân-
dăng, người ta tưởng rằng báo ấy
là cơ-quang thứ nhì của phe ấy, mà
báo đó lại bị chữ: « Cơ-quang chung
của bọn họ Trung-Hoa tại Pháp-
quốc ».

4° Từ Tinh-kỹ-báo « Hoa-công tiếu-
báo » thiệt là của các thợ thợ Trung-
Hoa ở Paris.

5° Từ Tinh-kỹ-báo cơ-quang của hội
« Association générale des étudiants
et ouvriers de l'éducation rationnelle »
không thuộc về phe nào cả.

6° Từ « Y. M. C. A. » (Association
chrétienne des Jeunes Gens) đã kể
trước rồi.

VẤN ĐỀ GIAO-THÔNG CỎI ĐÔNG-PHÁP

Vấn đề này vốn của quan cựu
Tống-Thống Toàn-quyền ta là ông
Maurice Long, sếp-dực toàn-thi-hành
cho gặp trong lúc ngài tái nhiệm cỏi
Đông-Pháp. Tuy chẳng may mà mất
lộc nhương công-cuộc cũng khởi-
hành như thường, là nhờ quan thay
mặt cho ngài hết lòng lo làm thành
số-nguyên ngài buổi sanh-tiền. Vậy
thì con đường xe lửa cần nhưê là con
đường từ Vinh chạy ra Đông-Hà sẽ
lật công-trục ít lâu đây. Còn chẳng
bao lâu đây, quan kế-vị thiết-thợ của
quan Maurice Long là quan tân Toàn-
quyền Martial Merlin, vốn là một
quan Tống-Thống thuộc địa Pháp bên
Phi-châu, do chánh-sách khôn-khéo
của ngài bên thuộc địa ấy, thì dân
chúng chẳng những dặng nhờ cái
nhơn-huê ngài trong sự khai-hóa mà
lại cảm-phục cái trí quyết-đoan của
ngài, từ ngày đảo-nhiệm xứ ấy đến
khí đắc chí Thuộc địa-bộ triệu về
Pháp-quốc hầu pầy quyền Tống-Thống
cỏi Đông-Pháp này cho ngài, thì nghĩ
lo mở-mang đường kinh-lẽ, bồi-dấp
nợ-vĩ tài, như vậy mà thuộc địa ấy
càng ngày càng thêm giàu có an-tĩnh,
Chắc sao lúc ngài sang đến cỏi
Đông-Pháp này, ngài cũng kế-chi
quan Toàn-quyền Maurice Long mà
mở mang thêm cho thuộc địa này
nữa. Vì hiện thời các giống dân trong
năm xứ này hằng ước trông Chánh-
phủ chúng thi-hành các cuộc giao-
thông cho thuận-tiện, hầu để bề tới
lại giao-diệt.

Hiện nay ở Nam-kỳ, trên các nẻo
đường giao-thông tỉnh này qua thành
nọ, số xe-hơi đã đưa hành-khách
càng tăng thêm hoài, mà hành-khách
càng đông-dào, đến nỗi chủ xe-hơi
đem ra bao nhiêu xe đều không chớ
hết số người đi, ỷ là cái chứng chắc
ràng: ngày nào đường xe lửa Saigon -
Bắc-Lieu, Saigon - Nam-vân làm xong,
sẽ giúp ích cho công-thương trong xứ
chàng nhỏ. Tuy biết rằng xe-hơi là
mau lẹ, song mau lẹ với kẻ du-lịch,
người hành-khách thường mà thôi,
còn đối với khách thương-mại kỹ-nghệ,
xe-hơi tự mau lẹ mà chẳng chớ chỉ
dặng nhiều mà nhiều khi lại còn rừi-

ro mà bề-trễ là khác. Xe lửa đi có
chứng có dỏi, chứ hóa-vật dặng
nhiều, đi cũng mau như xe-hơi mà
chắc ý hơn. Sau này sản-vật Cao-Man,
Léo và Nam-kỳ đều có chuyên vận
dối-chất với nhau được thì cũng nhờ
đường xe lửa này.

Lâu nay người ta thường tưởng
lầm rằng dân Cao-man và dân Nam-
kỳ không có cái tánh thông-thương
sang xứ khác. Câu nói ấy thật rất lầm.
Vì nếu một giống dân nào mà trảng
lang qua xứ lân cận, hoặc tìm đi xa
để mưu việc làm ăn, nếu chẳng phải
vì có đất hẹp dân đông, thì cũng tại
nơi đường giao-thông cỏi-tiền. Dân
Đông-Pháp xưa nay chưa từng trảng
lang ra ngoài lực nào, ấy có phải vì
sanh-nhai trong xứ còn dễ dặng, đất
còn rộng, dân còn thưa, thổ-sản trong
xứ chưa hề phải đem bán ra ngoài
mà cũng có thể bán chăng?

Mà sống cạnh-tranh buổi này chẳng
hề dùng ta đâu! Chẳng bao lâu đây
đường sanh-nhai trong xứ eo-hẹp,
đất-dai hoa-lợi sẽ về tay khách ngoài
thâu phần nhiều, thổ-sản trong xứ ẽ,
vì người ta có thứ tốt hơn, chứng ấy
ắt không tránh dặng phải rừ nhau từa
ra ngoài mưu lấy sự sống. Ấy vậy cái
lợi dể đường xe lửa từ Saigon qua
Baclieu, từ Saigon đi Nam-vân là
một điều cần, dân Nam-kỳ và Cao-
man nên trông cho mau thành-tựu.
Vị ngày nào hai đường xe lửa này
mà làm rồi, liên-lạc hai xứ làm một,
người Cao-Man và người Nam-kỳ sẽ
có thể mà tới lui giao-diệt nhau, lễ
khí cũng nhờ đường xe lửa mà thổ-
sản hai xứ có thể bán dể hơn lại
dặng tiện hơn. Những sản-vật ở các
miền Cao-Man đem xuống Nam-kỳ
cách mau lẹ thì dĩ hẳn rẽ dặng, giúp
cho đường kinh-lẽ hai xứ khỏi suy-
kém, có chi mà hay bằng. Chẳng những
vậy mà bao nhiêu sản-vật Nam-kỳ mà
Cao-Man ưa dùng thường, mặc phải
chở theo đường tào mà hư thối, sau
cũng nhờ cái đường xe lửa ấy mà
dặng chớ đồ tươi sống, nhiều mà lại rẽ
nữa.

C. H. Đ.

DANH DỰ KHUÊ BÀI

Y lời nghị quan Tống-Thống Toàn-
quyền Đông-Pháp ngày 3 Juillet 1923,
qui vị nêu tên sau đây dặng thưởng
khuyết-bài danh dự:

Khuyết-bài danh dự hạng nhất bằng vàng

Qui ông: Huỳnh-kim-Khánh, Thông
phân ngoại-hạng Nam-kỳ, Nguyễn-
vân-Thâm, chánh Thơ-ký hạng nhất
Nam-kỳ, Bùi-vân-Đến, Quản hạng
nhất số G. C. L. hứu-tri Nam-kỳ,
Nguyễn-vân-Xen, Hương-sư Sadec.

Kh. khuyết-bài danh dự hạng nhì bằng vàng

Qui ông: Trương-vân-Nam, Phủ
ở Nam-kỳ, Trần-như-Cang, Cai-lông
hạng nhất Nam-kỳ, Nguyễn-tân-Tài,
Cai-lông hạng ba Nam-kỳ; Nguyễn-
vân-Lãnh, Cai số F. A. C. I. Nguyễn-
vân-Ngọc, Quản hạng nhất số G. C. L.

Khuyết-bài danh dự hạng nhất bằng bạc

Qui ông: Trần-minh-Hiền, chánh
Thơ-ký nhì hạng Nam-kỳ, Huỳnh-
vân-Xuyên, chánh Thơ-ký nhì hạng
Nam-kỳ, Huỳnh-v-Hiền, chánh Thơ-
ký nhì hạng Nam-kỳ; Huỳnh-tri-Mai,
Họ-công nhì hạng số Khâm-dạt Nam-
kỳ, Nguyễn-vân-Ba, Cai-công hạng
nhất Nam-kỳ, Phạm-hữu-Dực, Giáo-
thợ hạng nhất Nam-kỳ, Hồ-vân-Đoan,
Giáo-tập hạng nhất Nam-kỳ, Nguyễn-
vân-Mai, Giáo-thợ hạng nhất Nam-
kỳ; Nguyễn-vân-Giỏi, Cai hạng nhất
số Đê-lao; Lê-vân-Kế, Phó-lông Nam-
kỳ, Lê-quang-Mung, Hội-dồng địa-lục
Nam-kỳ, Hà-vân-Bát, Cai-dồng Nam-
kỳ, Trần-vân-Hành, Lương-y hạng-tư
Nam-kỳ, Nguyễn-vân-Thành, Giáo-
tập hạng tư Nam-kỳ, Nguyễn-dực-
Nhiều, Phó-lông Nam-kỳ; Huỳnh-vân-
Chánh, Điều-dưỡng hạng nhất

Nguyễn-tích-Kim, Huyện hạng nhất,
Đô-vân-Châu, Huyện hạng nhất,
Nguyễn-phước-Chiêu, Gi o-tập hứu-
tri Nam-kỳ; Dương-thanh-Phát,
Hương-cá ở Laitam Nam-kỳ; Mai-vân-
Luật, Ban-biên Phó-tổng Nam-kỳ;
Nguyễn-vân-Thuân, cựu Hội-dồng địa-
hạt Nam-kỳ; Trương-tấn-Vi, Giáo-tập
hứu-tri Nam-kỳ.

Khuê-bài danh dự bằng bạc hạng nhì

Qui ông: Vương-quang-Ký, Tri-
huyền hạng nhất, Saigon; Bùi-vân-
Ninh, vườn cao-xu M. Filhol; Vương-
vân-Bạch, Thơ-toán hạng tư Nam-vân,
Tri-Trat, chez M. Lacaze; Ng-v-Tân,
Ký-lục hạng Jacques; Huỳnh-vân-Liêu
giúp việc hàng tàu biển M.M.: Hà-v-
Chinh di Be, giúp việc hàng tàu M. F.;
Ng-vân-Phú, thợ máy hàng M. F.; Võ-
vân-Thinh, hăng M. F., Nguyễn-thế-
Ngọc, Chủ-bút nhựt-trình; Nguyễn-
vân-Tê, Cai-quản vườn cao-xu de la
Souchère; Võ-vân-Quang, Cai vườn
cao-xu de la Souchère; Trần-v-Lương,
cai vườn cao-xu de la Souchère; Võ-
vân-Luân, Ký-lục tam hạng Nam-kỳ;
Phạm-vân-Số, lon-ton hạng nhì Nam-
kỳ; Nguyễn-vân-Số, lính hạng nhất,
Nguyễn-viên-Kiêu, Chủ-bút nhựt-trình
ở Saigon; Nguyễn-vân-Luật, lính hạng
nhất Nam-kỳ; Đỗ-phước-Tâm, Com-
mis hạng tư Nam-kỳ; Trần-v-Ngân,
Ký-lục hạng ba Nam-kỳ; Đàm-v-Tư,
Đội hạng nhứt (số Vệ-sanh); Nguyễn-
vân-Do, lính hạng nhứt; Trần-vân-
Phương, Đội lực-lò; Nguyễn-v-Thần,
Đội lực-lò; Lê-minh-Nguyệt, Giáo-tập
hạng ba; Trần-v-Lê, Phó-quản hạng
nhì số Tuấn-thành; Trần-v-Khuê, Lực-
lò Nam-kỳ; Huỳnh-v-Cương, Ký-lục

THIANG THƯƠNG

Đặng thưởng-thương kể từ ngày 1er Juillet
1923, trong Thương-nghiệp viên-chức bản-
quốc định Hiệp-ly và các tỉnh trong Nam-
kỳ:

Lên chức Thừa-biên hạng ba:

Qui ông: Nguyễn-vân-Tâm, Trần-bà-Yến,
Trần-vân-Phước, Lê-vân-Thạnh, Ng-dăng-
Khánh.

Vì lời nghị quan Toàn-quyền ngày
30 Juin 1923.

Đặng thưởng-thương Huyện-hàm a,
Phủ hàm.

PHÚC HẠM

Qui ông: Võ-vân-Tri, Huyện Hàm, cựu
Hội-dồng địa-hạt ở Saigon; Trần-quan-
Thẩm, cựu Tri-huyền hạng nhứt ở Soc-
trang; Nguyễn-vân-Taoh, Huyện hàm
Chánh-lông hạng nhứt hứu-tri ở Thủ-dầu-
môt.

HUYỀN HÀM

Qui ông: Lê-thành-Son, Đại-Hương-cá ở
Bà-riá; Lê-minh-Chung, cựu Hội-dồng địa-
hạt Bà-riá; Nguyễn-duy-Hành, Chánh-dồng
hạng nhứt Bến-tre; Huỳnh-vân-Nhiên,
Chánh-lông hạng nhứt Gia-dinh; Trần-vân-
Hô, Chánh-lông hạng nhứt Vinhlong; Ng-
trường-Tho, Thông-phân ngoại hạng tại Xã-
tây Saigon; Trần-phát-Dat, Thông-phân
tại phủ Toàn-quyền.

VIÊN-CHỨC BỒN-QUỐC SỞ THỰC-Y

Thưởng-thương kể từ ngày 1er
Juillet 1923.

Chức Thứ-y hứu-bổ hạng tư

M. Cao-vinh-Từ, Thứ-y hứu bổ hạng năm

Chức Thứ-y hứu-bổ hạng năm

Ông Nguyễn-ngọc-Chất, Thứ-y hứu-bổ
hạng sáu, Ông Nguyễn-hữu-Giang, Thứ-y
hứu-bổ hạng sáu.

VIÊN-CHỨC BỒN-QUỐC TY

GIÁO-HUÂN

M. Ngô-vi-Liên, Thừa-biên hạng tư dặng
thưởng-thương chức Thừa-biên hạng ba, kể
từ 1er Juillet 1923.

NGẠCH TÀI-CHÁNH

M. Trịnh-bá-Bích, Thừa-biên bản-quốc
hạng ba ngạch tài-chánh dặng thưởng-thương
hạng nhĩ, kể từ 1er Juillet 1923.

TY ĐIỆN-TÍN

Thưởng-thương kể từ ngày 1er juill. 1923

Chức Thừa-biên thiết-thợ

hạng ba hạng 1.9.63

M. Võ-vân-Giáo, nguyên chức Thừa-Biên
hạng nhứt hạng 1.7905.

DANH DẪY THIỆP

Đề như vầy:

NHI-THIÊN-ĐƯỜNG

Cholon

DẪY THIỆP NỔI

Số 638

NHI-THIÊN-ĐƯỜNG

DAI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38, — CHOLON

CÓ BÀN CÁC THUỐC CAO ĐƠN HƯƠN TÂN RẤT THIÊN HIỆU NHƯ SAU NÀY:



1. — Sâm-nhưng-bồi-nguyên-ve-sâm-huân 1 hườn lớn giá... 1 00	10. — Nghê-trực-cao mỗi thổ giá là... 0 50	19. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	28. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	37. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	46. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	55. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50
2. — Sâm-nhưng-bồi-nguyên-ve-sâm-huân 2 hườn lớn giá... 1 00	11. — Tề-sanh-đực-thủy mỗi ve giá là... 0 10	20. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	29. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	38. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	47. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	56. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50
3. — Sâm-nhưng-bồi-nguyên-ve-sâm-huân 3 hườn lớn giá... 1 00	12. — Sâm-nhưng-bồi-nguyên-ve-sâm-huân 4 hườn lớn giá... 1 00	21. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	30. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	39. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	48. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	57. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50
4. — Sâm-nhưng-bồi-nguyên-ve-sâm-huân 5 hườn lớn giá... 1 00	13. — Sâm-nhưng-bồi-nguyên-ve-sâm-huân 6 hườn lớn giá... 1 00	22. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	31. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	40. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	49. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	58. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50
5. — Sâm-nhưng-bồi-nguyên-ve-sâm-huân 7 hườn lớn giá... 1 00	14. — Sâm-nhưng-bồi-nguyên-ve-sâm-huân 8 hườn lớn giá... 1 00	23. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	32. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	41. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	50. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	59. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50
6. — Sâm-nhưng-bồi-nguyên-ve-sâm-huân 9 hườn lớn giá... 1 00	15. — Sâm-nhưng-bồi-nguyên-ve-sâm-huân 10 hườn lớn giá... 1 00	24. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	33. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	42. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	51. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	60. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50
7. — Sâm-nhưng-bồi-nguyên-ve-sâm-huân 11 hườn lớn giá... 1 00	16. — Sâm-nhưng-bồi-nguyên-ve-sâm-huân 12 hườn lớn giá... 1 00	25. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	34. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	43. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	52. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	61. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50
8. — Sâm-nhưng-bồi-nguyên-ve-sâm-huân 13 hườn lớn giá... 1 00	17. — Sâm-nhưng-bồi-nguyên-ve-sâm-huân 14 hườn lớn giá... 1 00	26. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	35. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	44. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	53. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	
9. — Sâm-nhưng-bồi-nguyên-ve-sâm-huân 15 hườn lớn giá... 1 00	18. — Sâm-nhưng-bồi-nguyên-ve-sâm-huân 16 hườn lớn giá... 1 00	27. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	36. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	45. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	54. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là... 0 50	

NAM CHÂU KHÁCH LÂU

PHÒNG NGŨ

ở đường Amiral-Courbet số 29, 31, 33, 35, Saigon

Sửa sang rất tinh sạch, và bồi đắp có thứ tự. Vay từ đây cái xin trong Lạc-châu chữ qui-bà qui-ông có dịp đi đến Saigon, xin vui lòng ghé thăm, an nghĩ bước đường, rất cảm ơn anh em.

Chủ-nhơn: Lê-Kim-Nguyên
Quản-ly: Lê-Sem
Cần-buộc.

TRAN-LONG

TIỆM DÓNG GIẾ MÁY
ROTIHER
Réparation des Raquettes
Rue Turc n° 14
SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 17 năm rồi, rộng có một nghề làm giế máy theo kiểu Hồng-kong, giế dài, giế dẹt, giế ngắn, lớn có nhỏ có, đủ thứ, đủ dạng rất khéo rất đẹp, có sửa vặt máy, đồ đánh trái bóng, giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin liệt-vị đến chơi, tôi vui lòng tiếp đãi.

TRAN-LONG can khải.

XUỐNG THỢ-MỘC, CHẠM VÀ CÁN HIỆU LÀ:

« MICHEL NGUYỄN-HIỆP-HOÀ »

Tại Lailieu Quay E. Outrey

Có dòng sản-dũ các thứ bàn, ghế, tủ vàng v. v. toàn bằng cây Trắc, Cẩm-lai, Gô và có đủ thứ mặt-dã Cẩm-thạch lớn nhỏ và lãnh làm theo kiểu.

Bà hơn 15 năm nay các nơi đều nghe danh và được vira lòng cũng khen ngợi luôn. Có sản nhiều món rất xinh đẹp, để cho quý ông muốn chọn đồ khéo và vừa ý, thì nên ghé thăm mà thương nghị với Xưởng-thợ-mộc này.

VINH THANH

Bijouterie Centrale de Cholon
LÊ-VĂN-NGŨ

Kính cáo qui-bà qui-cô qui-thầy đang ở: tiệm thợ bạc của tôi đây trước ở kế bên rạp hát bóng Casino Cholon nay phố ấy dời làm lại nên dời tiệm qua đường T'ng-déc-Phuong số 84 gần Tòa-sơ Chợ-lớn, và nay tôi mới làm ngành thêm một tiệm thợ bạc cũng lớn như vậy nữa, cũng để biếu VINH-THANH Lê-văn-Ngũ tại phố 3 tầng nóc hàng nơi đường Marins số nhà 310 giáp đường T'ng-déc-Phuong ngã tư đi lại chợ cá. Cả 2 tiệm đều có bán và lãnh làm các thứ đồ nữ trang theo kiểu kim

thời rất đẹp mắt, lại có chế tạo nhiều thứ vàng, dây chuyền, médaillons, bông-tai, cà-rá, theo kiểu tây rất đẹp, châu báu xâu thiết tốt. Đồ nữ trang của 2 tiệm tôi đây có đủ kiểu khéo lạ và cũng mà lại nhiều lắm để cho người mua dễ chọn lựa. Có vàng cần chuỗi hồ thiết tốt và song, còn nhiều món là làm về không biết, xin mời qui-bà qui-cô có dịp đến Chy-lon xin ghé xem thử thì tôi rất cảm ơn.

Còn lục châu nếu Bà nào đặt làm kiểu nào tùy ý cũng được, bất luận nhiều ít, xin viết thư nói kỹ, thì tôi cứ việc làm gửi xuống tới chỗ, gọi cách Contre remboursement, nếu gửi đến coi không ý theo ý đến thì gửi trả lại, như vậy do tôi đang mua không làm, mà đang bán cũng không làm.

Chủ-nhơn kính cho.

PHIẾT-NHẬP-XU'ÔNG

F. NAM & L. LUC FRÈRES
đường Pellerin môn bài số 142, 144
SAIGON

Bồn hiệu chuyên việc tu bổ máy viết, từ-sắt đủ kiểu.

Rèn sắt bóng và các thứ kim khí rất khéo.

Sửa sang và đủ các thứ kim khí.

CHUYÊN NGHIỆP. — Máy dao lớn nhỏ, mài kéo, dao cạo râu, dùng máy điện đôi mũi thật bền. — Soudure Autogène.

Rèn các đồ phụ tùng theo kiểu cũ làm thường và đáng chú.

RÈN GIƯỜNG SẮT VÀ ĐỒ ĐẲNG NGOÀI HUẾ-VIÊN

LÀM ĐỒ BĂNG SẮT

Cửa và rào sắt, cửa ngõ rào sắt đủ kiểu để rào nhà.

Làm kiểu huế-mỹ và Liên Thuộc.

Ông khôn và khéo không thể kể.

Có làm đồ Bào-tôi (paralonneur) chế tạo và sửa máy móc xe-hơi, xe-máy hơi.

Làm đồ gởi đi Lạc-linh.

Công việc làm không mà giá rẻ.

ĐIẾC-HƯƠNG

LÒ LAM XÀ BONG (Savonnerie)
Quai des Jonques số 115 Cholon
Có làm đồ thứ xà bông thường dùng như xà-bông của d'angsa vậy mà giá bán rẻ hơn nhiều là vì xà-bông làm tại đây khéo khéo xuất cảng nhập cảng

A. DENHOLM

N° 36-38, Rue Lefebvre, N° 36-38

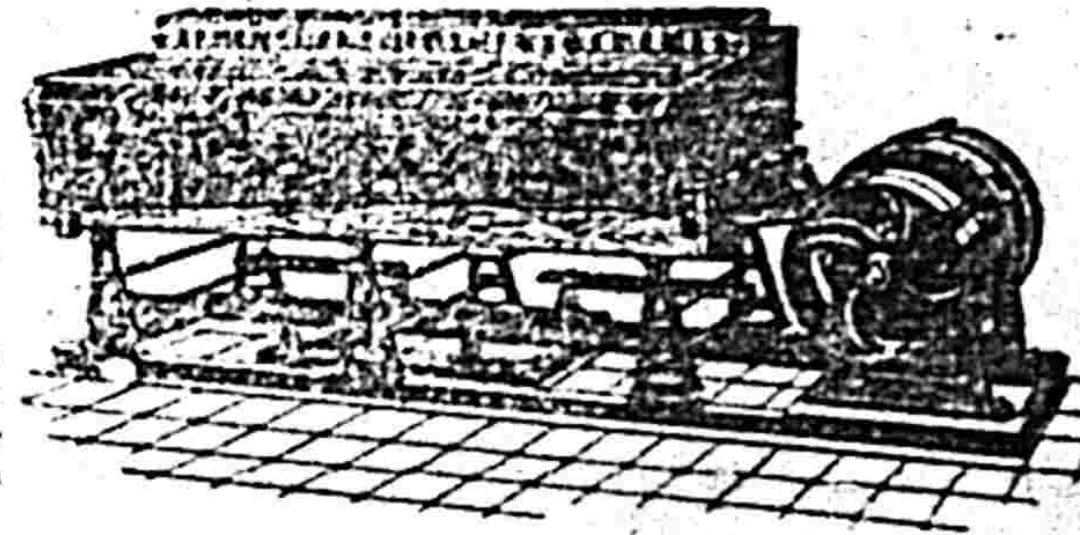
SAIGON

SAIGON

THIÊN NGHỆ VÀ VIỆC LẬP MÁY XÂY LỬA CAO

Đã ráp hơn 20 cái nhà máy từ 10 tấn cho đến 500 tấn ở tại Đông-pháp.

Cam kết chắc chắn về sự lập máy xây ra đúng lao động và sự bền bỉ của máy móc.



NGUYỄN GIÂN MÁY — ĐỒ PHỤ TÙNG — ĐỒ THAY ĐỔI — DÂY TRẦN ENRIE VẠN VÂN — MÁY LAM DẦU, LAM ĐƯỜNG — MÔ-TƠ NƠI SỐ-DE V. V. GIÁ PHẢI CHĂNG

ĐỒ CÁN, ĐỒ THÊU VÀ HOA-LY

Bán tại tiệm

TRẦN-QUANG-NGHIÊM

Đường Espagne, số 200 (góc chợ mới), Saigon

GIÁ RẺ:

Tiệm này có trữ đủ các đồ CÁN DUNG VẸ ĐÈN KHU như DÂY ĐÈN BÓNG ĐÈN, QUẠT MÁY ĐIỆN, BÀN Ủ ĐIỆN và đủ các kiểu ĐÈN THÁP BĂNG DẦU SÁNG VÀ DẦU LỬA CỎ MANG SÔNG VÀ RĂNG TỰ LỰA BẮC-KY.

Bán sỉ và bán lẻ giá rẻ.

LƯỢC KHẢO NGHỀ TÂM TÔ TRONG NAM-KY

Của ông BUI-QUANG-CHIÊU

Canh-nông bát-quật, Canh-nông viện Giám-đốc quan

(Tiếp theo)

Mỗi lần nuôi một lứa tâm xong, rồi thì phải dùng nước sôi kêu là crésyl má trộn 2 phần crésyl 98 phần nước, mà rửa kỹ, nong cho thiệt sạch rồi đem ra ngoài để phơi nắng. Loại kiếng nó ưa lau tâm lắm, bởi vậy cho nên phải dùng viêm mà rửa chứ không được dùng viêm mà rửa (crésyl) mà trộn với nước lạnh, trộn 2 phần nước sôi crésyl 98 phần nước lạnh.

CHỨNG BỊNH CỦA TÂM

Trong xứ Đông-pháp con tâm thường hay bị mấy chứng bệnh người

ta kêu là: Tâm-gai (pébrine), Tâm-chuối (grasserie), Tâm-lung (flacherie), và Tâm-cô (muscardine). Con tâm đã bị mấy chứng bệnh ấy làm hại rất nhiều, mà lại bị con-lăng có khi nó còn làm hại hơn nữa.

Bệnh tâm gai (Pébrine). — Ngoài Bắc-kỳ người ta kêu là Tâm-gai là vì hệ con tâm bị bệnh này thì da nó nhám, như có gai vậy. Da con tâm thì nhám nhiều, màu xám như sáp vậy, còn con tâm thì nhỏ, ốm, cái mình có khác có nắn, mà khỏe sau dịch lại màu vàng như sáp. Con tâm hệ bị chứng bệnh này thì thường thường phải bị luôn nhiều chứng khác nữa. Có một dấu rất lạ, trong Nam-kỳ người nuôi tâm không có đặt tên chứng bệnh ấy, có lẽ vì là hệ khi nào tâm có chứng bệnh ấy, thì thường lại có chứng bệnh khác nữa? Nhà-nước dùng kiến kiến-vi mà rửa trứng, rồi phát cho dân nuôi, nhờ làm vậy mới bớt chứng bệnh tâm-gai. Người

Annam chuyên nghề nuôi tâm, như là ngoài Bắc-kỳ, đã có thấy kết quả rất hiệu nghiệm nên người ta bằng lòng làm. Trong Nam-kỳ, Chánh-phủ đương chức lượng mà phở thông phép vệ sinh cho nhân dân trong mấy chỗ có nuôi tâm, và ai gởi thư mà xin thì liền phát trứng bướm lụa, dặng cho nhân dân nuôi. Đã vậy mà rồi đây trong mấy chỗ nuôi tâm Nhà-nước sẽ lập cuộc giáo huấn để dạy dân cho biết cách nuôi tâm, và sẽ cho viên quan chuyên môn về nghề nuôi tâm đến viên m'ý nhà nuôi tâm dạy chỉ bảo thêm nữa. Chứng bệnh tâm-gai làm hại đến Đại-Pháp nhiều hơn con bèn xứ Đông-pháp này thì chẳng hạn là bao nhiêu. Ấy cũng là sự may, chứ không thì nghề tâm trong xứ ta đã tiêu tuyệt rồi.

Bệnh tâm lung (Flacherie). — Chứng bệnh này ngoài Bắc-kỳ kêu là Tâm-lung, còn trong Nam-kỳ thì kêu là

Tâm-di-dưới. Chứng bệnh này trong xứ Đại-Pháp thường có. Thường bệnh phát lúc tâm đã lớn rồi. Hệ con tâm có bệnh rồi thì bỏ ăn, chung dưới lá dứa mà nằm, thân thoát rồi chết lụng. Cái mình nó thì mềm mại, lại rịn ra một thứ nước đen-đen tanh hôi lắm.

Trong năm 1907, tháng Janvier, tại xứ tâm Phú-lang-thượng xứ Bắc-kỳ, chúng ta có gặp tâm vương một chứng bệnh kêu là Tâm-lung-cre-len-dau. Nói tên thì đủ biết chứng bệnh rồi, bởi vì con tâm có bệnh ấy, thì trong mấy ngày khác trên đầu nó, trong ruột con nguyên là dần xanh chứa tiêu hóa, ngoi ngoi da cũng thấy được.

Có một chứng bệnh khác, coi giống như bệnh tâm-lung, ngoài Bắc-kỳ kêu là Tâm-khương. Con tâm mập tròn, cái da trắng bóng, và khỏe sau, từ lòng từ năm tới là dịch, thì lại cứng. Da nó vàng-vàng, mà phía dưới da lại thấy phần, hoặc là là ăn không

tiêu, dạn-dạn màu đen. Từ lòng thứ ba tới lòng thứ 6 thì đen nhiều, còn khác chút lại trong bóng mà màu thì vàng-vàng. Nếu bộp cho nhẹp con tâm, thì nó bay mùi hôi như mùi thịt thối khó chịu lắm.

Bệnh tâm chuối (Grasserie). — Tâm cũng thường bị chứng bệnh này cũng như bị chứng bệnh Tâm-gai vậy, song bệnh phát cách khác. Tâm bị bệnh kêu là Tâm-chuối thì da nó trắng bóng, coi trong bóng hoặc trắng ngà. Mình nó thì sưng lại, như đòn bánh tét, có khác có mắc, coi như một khúc dồi lớn dần dần rồi bước dây chặc lắm vậy. Đung đến con tâm thì nó nằm cứng đờ. Tuy vậy mà nó còn sống được, song ít cơ quây và không ăn. Như lúc gần tới lứa mà bị bệnh thì nó rặng mà nhả tơ ra, song nhả không được. Nếu bắt để nó lên búa thì nó rơi xuống đất. Tâm con tâm ra mà coi kiến kiến-vi thì thấy trong có cụt nhỏ như cái nút pha-lê tiện

nhieu mặt.

Người ta có thấy một thứ tâm tuy hình sắc cũng như hình sắc đã nói trên đây, song mấy mắc trên đầu lại màu tím chứ không phải trắng ngà-ngà. Lại còn có thứ thì mấy mắc gần trước đầu lại sưng lên và trong bóng nên đặt tên là Tâm-trong-dầu.

Trong Nam-kỳ, người ta kêu là Tâm-giô (1) hay là Tâm-nghe là tâm hình nó khác hơn mấy thứ đã nói trước, song cũng thường có lắm. Mình nó có trắng ngà-ngà, còn chỗ lại vàng như nghệ. Da nó mềm mà màu thì vàng-vàng. Lấy ngón tay bóp nhẹ thì nó rịn ra một thứ nước vàng lợt hoặc vàng như nghệ vậy.

(1) Người Annam nhắc rằng trời giống gió sinh nhiều chứng bệnh tâm hại sức vật và người ta như bệnh: Sốt mũi, nhọt đầu, đau bụng, sưng tay, sưng chân, v.v.v.

(Sưu sẽ tiếp theo)